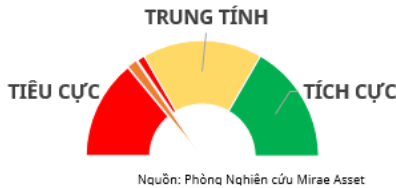


30 Tháng 12, 2022

Thang đo sức mạnh thị trường ngắn hạn



Bản tin cuối ngày Việt Nam

Để đăng ký nhận bản tin, vui lòng liên hệ chúng tôi qua: cs@miraeasset.com.vn

Tổng quan thị trường

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
VN INDEX	1,007.09	-0.2	-3.9	-32.2
HNX	205.31	-0.6	-1.7	-55.5
UPCOM	71.65	1.1	1.1	-35.8
MSCI EM	957.45	-0.3	-1.5	-21.7
NIKKEI	26,094.50	0.0	-6.7	-9.4
HANG SENG	19,802.70	0.3	6.5	-14.3
KOSPI	2,236.40	-1.9	-9.6	-24.9
FTSE	7,491.75	-0.3	-1.1	1.2
S&P 500	3,849.28	1.7	-5.7	-19.4
NASDAQ	10,478.09	2.6	-8.6	-33.4

Định giá thị trường

	P/E (x)	P/B (x)	ROE (%)
Việt Nam	10.5	1.6	15.4
Indonesia	13.1	2.0	12.8
Philippines	15.3	1.6	11.0
Malaysia	15.6	1.4	9.1
Thái Lan	14.6	1.7	10.4

Lãi suất tham chiếu

	Thị giá	1D (bps)	1M (bps)	1Y (bps)
Tái cấp vốn	6.0	0	0	200
TPCP 5 năm	4.7	-2	-11	384
TPCP 10 năm	4.8	-1	-12	268

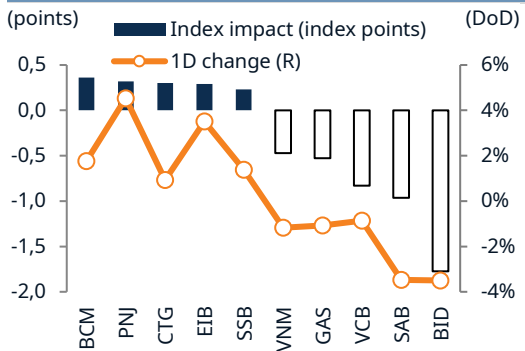
Tỷ giá ngoại hối

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
US\$/VND	23,580	-0.2	-4.5	3.5
US\$/KRW	1,265.5	-0.5	-4.4	5.9
US\$/JPY	131.8	-0.9	-4.6	14.5
US\$/EUR	0.94	0.0	-2.4	6.3
US\$/GBP	0.83	0.0	0.0	12.0
US\$/SGD	1.34	-0.1	-1.4	-0.7

Giá trị giao dịch bình quân/ngày (triệu US\$)

	Gần nhất	TB 1 tháng	TB 6 tháng
VN-INDEX	247	505	478
HNX	25	54	51
UPCOM	10	17	23

Các cổ phiếu tác động VN-Index



Nhận định thị trường

Dòng tiền “nghỉ tết”

Thị trường trải qua tuần giao dịch cuối cùng của năm 2022 với diễn biến được khá nhiều NĐT dự báo trước, đó là việc thanh khoản suy yếu. Thanh khoản suy yếu đã kéo theo diễn biến các phiên cuối năm tỏ ra khá ảm đạm, sau phiên đầu tuần giảm hơn 35 điểm về vùng 980, VN-Index đã có đợt hồi phục trở lại vùng 1.015 – 1.020 tuy nhiên thanh khoản của nhịp hồi phục này đã liên tục suy giảm. Dừng bước lại 1.021, VN-Index đã giảm trở lại trong 2 phiên cuối tuần và chốt tuần tại 1.007,09, so với tuần trước, VN-Index giảm 8,57 điểm, tương đương 0,84%.

Diễn biến phân hóa xảy ra khá mạnh trong tuần khi các nhóm Ngân hàng và Bất động sản cùng có tên trong danh sách ảnh hưởng tiêu cực và tích cực đến chỉ số. Chiều tích cực, nhóm Ngân hàng và Bất động sản có các cổ phiếu tiêu biểu như VCB, OCB, SSB (ngân hàng) và KBC, VRE, BCM (Bất động sản), trong khi đó chiều tiêu cực có các cổ phiếu VHM, VIC (Bất động sản) và TCB, ACB, VPB, MBB và HDB (Ngân hàng). Khối ngoại tiếp tục kéo dài chuỗi mua ròng lên tuần thứ 5 liên tiếp với giá trị mua ròng trong tuần đạt hơn 2.200 tỷ đồng. Dẫn đầu danh sách mua ròng với giá trị 361 tỷ đồng, STB đứng thứ 2 với giá trị 247 tỷ đồng. Bên phía bán ròng khối này đã bán hơn 111 tỷ đồng giá trị PDR và đây cũng là cổ phiếu bị bán mạnh nhất nhiều nhất trong tuần.

Xu hướng ngắn hạn của VN-Index dần tiêu cực khi chỉ số giảm mạnh phiên đầu tuần và các nhịp hồi phục trong tuần không đưa chỉ số về lại vùng trước khi giảm (1.020). Rủi ro ngắn hạn gia tăng và nếu VN-Index để mất ngưỡng 1.000 điểm trong tuần sau, xu hướng ngắn hạn sẽ chuyển sang tiêu cực. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn đang ở mức **-4 (TIÊU CỰC)**. Hệ số P/E hiện tại của VN-Index đạt 10,5x

Phạm Bình Phương Analyst, 84-8-39102222, phuong.pb@miraeasset.com.vn

Cập nhật kỹ thuật các chỉ số

Mã	Điểm kỹ thuật	Xu hướng ngắn hạn
VNINDEX	-4	TIÊU CỰC
VN30	-4	TIÊU CỰC
VN30F1M	-4	TIÊU CỰC
VN DIAMOND	-3	TIÊU CỰC
VN FIN SELECT	-2	TRUNG TÍNH
Shanghai Composite	-2	TRUNG TÍNH
Kospi	-7	TIÊU CỰC
Nikkei 225	-4	TIÊU CỰC
FTSE 100 (EU)	2	TRUNG TÍNH
Dow Jones	-4	TIÊU CỰC

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Bản tin thị trường

Phân tích kỹ thuật

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VNINDEX	-4	TIÊU CỰC
VN30	-4	TIÊU CỰC
VN30F1M	-4	TIÊU CỰC
VN DIAMOND	-3	TIÊU CỰC
VN FIN SELECT	-2	TRUNG TÍNH

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Chỉ tiêu VN-Index	Chỉ tiêu	Điểm số
Đóng cửa (29/12/2022)	Kháng cự 1	1.035
Xu hướng ngắn hạn (1 – 4 tuần)	Kháng cự 2	1.060
Xu hướng trung hạn (3 - 6 tháng)	Hỗ trợ 1	980
Xu hướng dài hạn (6 - 12 tháng)	Hỗ trợ 2	950

VN-Index giảm về mức hỗ trợ mạnh kèm theo đó là thanh khoản có phần suy giảm tiếp tục.

Đồ thị kỹ thuật VN-INDEX (chart ngày)



Nguồn: fireant.com

CẬP NHẬT PHÁI SINH

Chỉ tiêu	Chỉ tiêu	Điểm số
VN30F1M - đóng cửa (29/12/2022)	1.004	Kháng cự 1 1.000
Xu hướng ngắn hạn (chart ngày)	TIÊU CỰC	Kháng cự 2 1.100
VN30 – đóng cửa	1.008	Hỗ trợ 1 980
Chênh lệch VN30F1M & VN30	-15.3	Hỗ trợ 2 950

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VN30F1M (chart 15 phút)	-3	TRUNG TÍNH
VN30F1M (chart 60 phút)	-3	TRUNG TÍNH
VN30F1M	-4	TIÊU CỰC

VN30F1M đang kiểm định ngưỡng 1,000 điểm.

Đồ thị kỹ thuật VN30F1M (chart ngày)



Nguồn: fireant.vn

TOP CỔ PHIẾU ĐẠT TIÊU CHÍ SỨC MẠNH GIÁ – MIRAE ASSET

Mã	Ngành	Giá đóng cửa	KLTB 20 ngày	Điểm sức mạnh giá (*)	Điểm kỹ thuật ngắn hạn	Sức mạnh ngành (**)
PNJ	Bán lẻ	89,900	192,525	99	7	
OCB	Ngân hàng	18,000	1,184,930	100	7	
KDC	Thực phẩm	65,000	960,385	76	4	
PLC	Nhựa đường	22,500	273,455	97	5	Top sức mạnh ngành

(*) Điểm sức mạnh giá được Mirae Asset Research tính toán dựa trên các tiêu chí: 1) tăng trưởng giá cổ phiếu trong 1 & 4 & 12 tuần; 2) khối lượng giao dịch được cải thiện tích cực; 3) điểm kỹ thuật ngắn hạn từ 4 điểm trở lên.

(**) Mirae Asset tính toán 1-5 nhóm ngành lọt top sức mạnh ngành dựa trên các tiêu chí: 1) Điểm kỹ thuật ngắn hạn trung bình ngành phải từ 0 điểm (TRUNG TÍNH) đến 7 điểm (TÍCH CỰC); 2) điểm sức mạnh giá trung bình ngành nằm trong top 5 ngành tốt nhất.

Nhóm cổ phiếu nằm trong top sức mạnh giá kỳ vọng sẽ có diễn biến giá tích cực hơn VN-Index trong ít nhất 1 đến 2 tuần tới.

ĐIỂM SỐ KỸ THUẬT NGẮN HẠN - TOP 100 MÃ GIÁ TRỊ GIAO DỊCH CAO NHẤT 1 THÁNG

Mã (đơn vị)	Đóng cửa (kvnd)	KLTB 20N	Điểm kỹ thuật (*)	Xu hướng ngắn hạn	Vốn hóa (tỷ đồng)	P/E (lần)	P/BV (lần)	GTGD (tỷ đồng)
PVT	22	2,148,260	7	KHẢ QUAN	7,120	8.7	1.2	47
GEG	16	1,444,210	5	KHẢ QUAN	5,151	13.7	1.4	23
KDC	65	960,385	4	KHẢ QUAN	16,720	34.1	2.5	62
KBC	24.2	5,685,040	3	TRUNG TÍNH	18,576	8.2	1.1	138
KSB	18.7	1,895,120	3	TRUNG TÍNH	1,427	7.6	0.7	35
VCB	80	1,476,590	2	TRUNG TÍNH	378,601	14.3	3.0	118
VRE	26.3	2,779,435	2	TRUNG TÍNH	59,762	28.9	1.8	73
L14	51.6	757,410	2	TRUNG TÍNH	1,592	12.3	4.3	39
HHV	9.42	2,862,320	2	TRUNG TÍNH	2,900	9.1	0.4	27
NVL	14	30,221,990	1	TRUNG TÍNH	27,301	9.6	0.7	423
PDR	13.6	15,089,780	0	TRUNG TÍNH	9,134	4.2	1.1	205
LPB	13.1	13,831,210	0	TRUNG TÍNH	22,651	4.4	1.0	181
HAG	9.16	18,789,684	0	TRUNG TÍNH	8,495	8.1	1.8	172
VIC	53.8	2,931,655	0	TRUNG TÍNH	205,190	185.6	1.8	158
PVD	17.85	6,212,340	0	TRUNG TÍNH	9,922	#N/A N/A	0.7	111
HPX	4.6	17,704,560	0	TRUNG TÍNH	1,399	6.4	0.4	81
SBT	14.5	4,676,530	0	TRUNG TÍNH	9,761	12.0	1.1	68
KDH	26.5	2,188,015	0	TRUNG TÍNH	18,996	14.8	1.7	58
VHC	69.8	657,850	0	TRUNG TÍNH	12,800	5.7	1.7	46
NLG	31	1,911,610	-1	TRUNG TÍNH	11,906	30.5	1.4	59
DGC	58.9	2,847,235	-2	TRUNG TÍNH	22,369	4.0	2.1	168
VNM	76.1	2,152,425	-2	TRUNG TÍNH	159,046	20.1	5.1	164
VCG	17.25	9,294,370	-2	TRUNG TÍNH	8,381	6.2	1.2	160
VHM	48	2,874,555	-2	TRUNG TÍNH	209,010	6.6	1.5	138
CTG	27.25	3,909,295	-2	TRUNG TÍNH	130,957	8.4	1.2	107
HAH	32.25	2,603,040	-2	TRUNG TÍNH	2,269	3.0	1.0	84
MSN	93	901,785	-2	TRUNG TÍNH	132,406	13.8	5.2	84
POW	10.65	7,448,905	-2	TRUNG TÍNH	24,941	21.4	0.8	79

BID	38.6	1,732,915	-2	TRUNG TÍNH	195,259	12.1	2.0	67
CII	12.9	4,918,300	-2	TRUNG TÍNH	3,254	8.8	0.6	63
HDG	31.4	1,950,610	-2	TRUNG TÍNH	7,681	5.4	1.5	61
VJC	109.5	393,505	-2	TRUNG TÍNH	59,306	959.1	3.4	43
LCG	7.46	5,363,265	-2	TRUNG TÍNH	1,415	7.6	0.6	40
FTS	18.9	1,916,085	-2	TRUNG TÍNH	3,687	8.9	1.1	36
TCM	53	638,260	-2	TRUNG TÍNH	4,343	20.9	2.3	34
FLC	3.57	8,630,840	-2	TRUNG TÍNH	#VALUE!	#N/A N/A	#N/A N/A	31
APG	6.25	4,099,285	-2	TRUNG TÍNH	914	4.2	0.5	26
HPG	18	32,275,540	-4	TIỂU CỰC	104,666	6.8	1.1	581
STB	22.5	23,517,880	-4	TIỂU CỰC	42,417	10.2	1.1	529
VPB	17.9	26,824,020	-4	TIỂU CỰC	120,166	6.0	1.3	480
CEO	17.8	11,578,090	-4	TIỂU CỰC	4,581	14.7	1.5	206
MBB	17.1	11,276,580	-4	TIỂU CỰC	77,531	4.4	1.1	193
HSG	11.55	16,397,095	-4	TIỂU CỰC	6,908	26.3	0.6	189
DXG	12.75	14,628,650	-4	TIỂU CỰC	7,778	9.2	0.8	187
VCI	23.4	7,731,330	-4	TIỂU CỰC	10,125	7.7	1.5	181
TPB	21.05	8,135,840	-4	TIỂU CỰC	33,296	5.5	1.1	171
NKG	12.25	12,749,685	-4	TIỂU CỰC	3,225	4.3	0.6	156
IDC	31.7	3,514,335	-4	TIỂU CỰC	10,461	5.2	2.0	111
EIB	27.95	3,567,085	-4	TIỂU CỰC	34,363	12.6	1.7	100
VIB	19	4,513,025	-4	TIỂU CỰC	40,046	4.8	1.3	86
DCM	26.5	2,893,920	-4	TIỂU CỰC	14,029	3.4	1.4	77
FPT	76.9	956,830	-4	TIỂU CỰC	84,361	16.0	4.2	74
DPM	42.95	1,585,635	-4	TIỂU CỰC	16,808	2.8	1.3	68
DBC	14.1	4,416,780	-4	TIỂU CỰC	3,412	10.0	0.7	62
FRT	69	810,885	-4	TIỂU CỰC	8,175	13.0	4.3	56
IDI	10.9	5,082,685	-4	TIỂU CỰC	2,481	4.1	0.8	55
PC1	20.2	2,382,170	-4	TIỂU CỰC	5,463	13.4	1.1	48
TCH	6.79	6,275,945	-4	TIỂU CỰC	4,537	23.3	0.5	43
HBC	9.21	3,913,315	-4	TIỂU CỰC	2,525	25.8	0.7	36
SZC	26.2	1,362,190	-4	TIỂU CỰC	2,620	14.1	1.8	36
MBS	12.3	2,696,230	-4	TIỂU CỰC	4,760	7.1	1.1	33
BVH	46.6	697,105	-4	TIỂU CỰC	34,592	19.8	1.6	32
ANV	22.55	1,370,675	-4	TIỂU CỰC	2,867	4.6	1.0	31
REE	71.5	417,260	-4	TIỂU CỰC	25,411	9.2	1.7	30
GIL	18.35	1,545,115	-4	TIỂU CỰC	1,266	2.1	0.5	28
FCN	9.4	2,890,120	-4	TIỂU CỰC	1,480	115.4	0.6	27
SCR	5.5	4,905,445	-4	TIỂU CỰC	2,176	15.0	0.4	27
TNG	13.3	1,919,125	-4	TIỂU CỰC	1,398	4.6	0.9	26
HNG	4.16	5,930,930	-4	TIỂU CỰC	4,612	#N/A N/A	2.1	25
IDJ	7.7	3,022,075	-4	TIỂU CỰC	1,336	6.2	0.7	23
ACB	21.9	2,855,540	-5	TIỂU CỰC	73,966	5.6	1.3	63
VPI	53.8	575,220	-5	TIỂU CỰC	13,020	21.3	3.9	31
VND	13.5	34,008,464	-6	TIỂU CỰC	16,441	7.4	1.1	459
SSI	17.7	22,005,836	-6	TIỂU CỰC	26,358	7.9	1.2	390
SHB	9.95	22,871,730	-6	TIỂU CỰC	30,516	3.7	0.7	228
SHS	8.4	24,363,670	-6	TIỂU CỰC	6,831	9.2	0.7	205

TCB	25.85	6,737,770	-6	TIÊU CỰC	90,921	4.3	0.8	174
HCM	20	6,794,270	-6	TIÊU CỰC	9,144	9.6	1.1	136
PVS	21.4	6,164,570	-6	TIÊU CỰC	10,228	20.5	0.8	132
MWG	42.9	2,503,155	-6	TIÊU CỰC	62,779	12.2	2.7	107
VIX	6.5	16,258,960	-6	TIÊU CỰC	3,784	4.9	0.5	106
BSR	13.3	7,773,915	-6	TIÊU CỰC	41,237	6.3	1.1	103
HDB	15.95	3,178,270	-6	TIÊU CỰC	40,118	5.3	1.1	51
HUT	14.1	2,815,350	-6	TIÊU CỰC	4,916	13.9	1.2	40
DGW	37.75	965,080	-6	TIÊU CỰC	6,156	7.1	2.7	36
PAN	14.95	2,310,060	-6	TIÊU CỰC	3,123	7.7	0.7	35
IJC	12.1	2,846,040	-6	TIÊU CỰC	2,627	5.0	0.7	34
HVN	13.9	2,371,875	-6	TIÊU CỰC	30,780	#N/A N/A	#N/A N/A	33
GAS	101.5	314,590	-6	TIÊU CỰC	194,266	14.6	3.4	32
HDC	28.9	1,065,815	-6	TIÊU CỰC	3,124	9.4	1.9	31
ASM	7.7	3,956,310	-6	TIÊU CỰC	2,591	3.6	0.5	30
GVR	13.8	2,113,780	-6	TIÊU CỰC	55,200	13.0	1.1	29
CTS	12.65	1,889,590	-6	TIÊU CỰC	1,881	6.8	0.8	24
DIG	14.3	17,951,450	-7	TIÊU CỰC	8,721	8.5	1.2	257
GEX	12.4	16,941,476	-7	TIÊU CỰC	10,559	21.2	0.9	210
VPG	13.6	3,485,100	-7	TIÊU CỰC	1,091	4.4	0.7	47
SAB	166.9	203,980	-7	TIÊU CỰC	107,030	19.8	4.4	34
BCG	6.31	5,229,545	-7	TIÊU CỰC	3,366	4.7	0.5	33
VGC	33.8	945,535	-7	TIÊU CỰC	15,154	7.7	2.0	32
HQC	2.66	8,819,620	-7	TIÊU CỰC	1,268	74.5	0.3	23

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Thông tin cập nhật

Ngành du lịch châu Á chuẩn bị cho 'làn sóng' khách du lịch từ Trung Quốc

Tín hiệu vui cho du lịch châu Á

Chính phủ Trung Quốc đã thông báo người dân nước này sẽ không phải cách ly khi trở về từ nước ngoài bắt đầu từ ngày 8/1/2023. Thông báo đó đã thúc đẩy một đợt đặt phòng tăng vọt từ thị trường du lịch ra nước ngoài lớn nhất thế giới tính theo số liệu năm 2019.

Khoản chi tiêu lên tới 255 tỷ USD một năm của du khách Trung Quốc trên toàn cầu gần như bị đình trệ trong đại dịch. Điều này đã dẫn tới một "lỗ hổng" lớn trên thị trường châu Á, nơi một loạt quốc gia từ Thái Lan đến Nhật Bản đều phụ thuộc vào Trung Quốc như nguồn khách nước ngoài lớn nhất.

Dữ liệu của ứng dụng theo dõi chuyến bay VariFlight cho thấy, các chuyến bay quốc tế đến và đi từ Trung Quốc hiện chỉ tương đương 8% so với mức trước đại dịch. Các hãng hàng không đang tìm cách tăng cường công suất bay, khi các nhà chức trách nới lỏng các giới hạn áp đặt trong mùa dịch đối với hoạt động hàng không.

Nhà phân tích Cheng Weng của công ty tư vấn tài chính Morningstar cho hay các hãng hàng không Trung Quốc có thể sẽ tăng đáng kể công suất từ cuối tháng 3/2023, trùng với thời điểm bắt đầu mùa lên lịch bay mùa Hè.

Malaysia Airlines và hãng hàng không giá rẻ Việt Nam VietJet cho biết họ hy vọng sẽ khôi phục các chuyến bay đến Trung Quốc về mức trước đại dịch vào tháng 6/2023. Ngược lại, các hãng khác như Singapore Airlines và Qantas Airways của Australia (Ô-x-trây-li-a) từ chối cung cấp mục tiêu chi tiết khi tình hình chưa hoàn toàn ổn định.

Viễn cảnh những du khách Trung Quốc giàu có đổ xô đến các con phố mua sắm trên khắp thế giới đã thúc đẩy nhóm cổ phiếu hàng xa xỉ trong tuần này, vì Trung Quốc chiếm 21% thị trường hàng xa xỉ trị giá 350 tỷ euro (371,91 tỷ USD) của thế giới.

Nguồn: vietnambiz.vn

Giá USD 'chợ đen' giảm mạnh

Cụ thể, giá USD trên thị trường tự do hôm qua 28/12 ở mức 23.900 - 23.940 VND/USD (mua - bán). Đến hôm nay 29/12 giảm về còn 23.760 - 23.820 VND/USD (mua - bán). Như vậy giá mua đã giảm 140 đồng/USD và giá bán giảm 120 đồng.

Trong khoảng thời gian gần 2 tháng (kể từ khi USD thiết lập đỉnh hồi đầu tháng 11), giá USD trên "chợ đen" đã giảm khoảng 6,5%, tương đương 1.500 đồng mỗi USD.

Còn tại các ngân hàng, tỷ giá USD/VND tại các ngân hàng thương mại giao dịch khá ổn định trong tuần cuối năm. Sáng nay, giá USD tại Vietcombank đi ngang ở mức 23.470 - 23.820 đồng/USD (mua- bán). Giá USD tại Vietinbank là 23.480 - 23.803 đồng/USD (mua - bán), tại BIDV là 23.530 - 23.810 đồng/USD (mua - bán).

Nguồn: www.cafef.vn

17 dự án cao tốc sẽ khởi công năm 2023

12 dự án cao tốc Bắc Nam, các tuyến Khánh Hòa - Buôn Ma Thuật, Biên Hòa - Vũng Tàu, Châu Đốc - Sóc Trăng, vành đai 4 Hà Nội, vành đai 3 TP HCM sẽ được khởi công trong năm tới.

Sau một năm Quốc hội phê duyệt chủ trương thực hiện dự án cao tốc Bắc Nam giai đoạn 2021-2025, ngày 1/1/2023 tới, Bộ Giao thông Vận tải sẽ khởi công đồng loạt 12 dự án thành phần.

Với tổng chiều dài 723 km, 12 dự án vận hành độc lập, gồm các đoạn Hà Tĩnh - Quảng Trị (267 km), Quảng Ngãi - Nha Trang (353 km) và Cần Thơ - Cà Mau (109 km), đi qua 12 tỉnh, thành phố (Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Cần Thơ, Hậu Giang, Bạc Liêu, Kiên Giang, Cà Mau). Tổng mức đầu tư dự án 146.990 tỷ đồng, dự kiến hoàn thành vào năm 2025, đưa vào khai thác từ năm 2026.

Cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột nối rừng với biển, kết nối Tây Nguyên với đồng bằng duyên hải miền Trung. Đây là tuyến vận chuyển nông sản của vùng Tây Nguyên đến các nước thông qua cảng biển Vân Phong (Khánh Hòa).

Cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu (giai đoạn 1) dài 53 km, quy mô 4-6 làn xe, tổng mức đầu tư hơn 17.830 tỷ đồng. Theo yêu cầu của Chính phủ, dự án phải được khởi công trước ngày 30/6/2023, các địa phương phải bàn giao 70% mặt bằng.

Cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng là tuyến đường quan trọng theo trục ngang của đồng bằng sông Cửu Long, kết nối vận tải giữa cảng nước sâu Trần Đề, các địa phương lân cận.

Vành đai 4 Vùng Thủ đô là vành đai liên vùng, kết nối Hà Nội với các địa phương, tạo ra không gian tăng trưởng mới, đưa Hà Nội - Vùng Thủ đô, vùng đồng bằng Bắc Bộ tiếp tục là động lực dẫn dắt nền kinh tế cả nước.

Vành đai 3 TP HCM dài 76 km, tổng vốn hơn 75.000 tỷ đồng, được chia thành 8 dự án thành phần theo hình thức đầu tư công. Việc chuẩn bị đầu tư, thực hiện dự án từ năm 2022, dự kiến khởi công tháng 6/2023 và cơ bản hoàn thành năm 2025, đưa vào khai thác từ năm 2026.

Nguồn: vietstock.vn

Huy động vốn vào ngân hàng tiếp tục tăng

Ghi nhận tại phòng giao dịch của một ngân hàng, vào thời điểm cuối năm, nhiều người dân đến để thực hiện các giao dịch hơn bình thường khoảng 10 - 20%. Đặc biệt, số người đến gửi tiền tiết kiệm cũng tăng lên đáng kể.

Người dân dịch chuyển từ kỳ hạn ngắn sang kỳ hạn dài cũng giúp cơ cấu vốn của các ngân hàng bền vững hơn. Đại diện ngân hàng cho biết các kỳ hạn 12, 13 tháng đang được nhiều người quan tâm thời gian gần đây.

"Lượng tiền vào đối với cả chi nhánh tăng trưởng khoảng 10 - 20%, huy động được vốn dài hạn thì chi nhánh sẽ chủ động hơn trong hoạt động kinh doanh cũng như tăng hiệu quả kinh doanh của chi nhánh", bà Hoàng Thị Ngọc, Phó Giám đốc ngân hàng BIDV chi nhánh Hoàn Kiếm, cho hay.

Theo thống kê của Ngân hàng Nhà nước, hiện có gần 5,7 triệu tỷ đồng tiền gửi của dân cư vào hệ thống ngân hàng, chưa kể số tiền của các tổ chức kinh tế. Lượng tiền này sẽ giúp các ngân hàng đảm bảo đáp ứng các nhu cầu giao dịch cho dịp cuối năm.

Nguồn: cafef.vn

Hơn 3,6 triệu khách quốc tế đến Việt Nam trong năm 2022

Theo số liệu từ Tổng cục Thống kê, trong tháng 12, khách quốc tế đến Việt Nam đạt 707,1 nghìn lượt người, tăng 18,5% so với tháng trước và gấp 41,2 lần so với năm trước do Việt Nam đã mở cửa du lịch.

Tính chung năm 2022, khách quốc tế đến nước ta đạt 3,66 triệu lượt người, gấp 23,3 lần so với năm trước nhưng vẫn giảm 79,7% so với năm 2019, năm chưa xảy ra dịch COVID-19.

Trong tổng số gần 3,66 triệu lượt khách quốc tế đến Việt Nam năm nay, khách đến bằng đường hàng không đạt 3,27 triệu lượt người, chiếm 89,5% lượng khách quốc tế đến Việt Nam và gấp 29,5 lần so với năm trước; bằng đường bộ đạt 380,9 nghìn lượt người, chiếm 10,4% và gấp 8,4 lần; bằng đường biển đạt 3,1 nghìn lượt người, chiếm 0,1% và gấp 5,1 lần.

Nguồn: vietnambiz.vn

VASEP: Xuất khẩu thủy sản 2023 đón nhiều tín hiệu tốt từ thị trường Trung Quốc, ASEAN, CPTPP, Trung Đông

Theo Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản (VASEP) lạm phát ngấm sâu vào nền kinh tế các nước khiến nhu cầu và đơn hàng giảm mạnh, xuất khẩu thủy sản trong quý I/2023 dự kiến sẽ đi xuống so với quý IV/2022 và cùng kỳ.

Tuy nhiên, ngành thủy sản vẫn có những hy vọng lạc quan vào tín hiệu tốt từ một số thị trường có nền kinh tế ổn định hơn, ít bị ảnh hưởng bởi lạm phát hơn như ASEAN, Trung Đông và khối các nước CPTPP.

Đặc biệt là, việc Trung Quốc bỏ các quy định kiểm soát đối với hàng nhập khẩu như xét nghiệm, khử trùng và kiểm dịch sẽ giải tỏa một ách tắc lớn, mở rộng cửa hơn cho xuất khẩu sang thị trường đông dân nhất thế giới này.

Sức tiêu thụ của một đất nước 1,5 tỷ dân sẽ không thể được đáp ứng kịp bằng nguồn cung trong nước đã bị gián đoạn và hạn chế trong mấy năm qua vì chính sách Zero – COVID. Đây sẽ là cơ hội cho các doanh nghiệp Việt Nam trong thời gian tới.

VASEP cho rằng ở thời điểm này, doanh nghiệp thủy sản cần được tiếp sức để chuẩn bị nguồn lực, nguyên liệu, vốn sản xuất và các điều kiện, để khi thị trường ổn định và hồi phục thì có thể nhanh chóng gia tăng xuất khẩu, giành thị phần trước các đối thủ khác cũng đang khá mạnh như Ecuador, Ấn Độ trên thị trường Trung Quốc và các thị trường khác.

Nhìn lại năm 2022, ngành thủy sản đạt được nhiều kỷ lục ở cả con số lẫn thị trường. Cụ thể, xuất khẩu thủy sản năm 2022 đạt 11 tỷ USD, trong đó ngành tôm đóng góp 4,3 tỷ USD, cá tra mang về 2,4 tỷ USD, cá ngừ cũng lần đầu tiên trở thành ngành hàng giá trị tỷ USD.

Không chỉ kỷ lục của các ngành hàng mà thủy sản xuất khẩu còn ghi nhận kỷ lục tại hầu hết các thị trường. Trong đó, xuất khẩu sang Mỹ sẽ về đích với hơn 2,1 tỷ USD.

Thị trường Trung Quốc và Hong Kong cũng lần đầu tiên chạm mốc 1,8 tỷ USD về giá trị thủy sản nhập khẩu từ Việt Nam, tăng 57% so với năm 2021. Năm nay, Trung Quốc đã vượt qua Nhật Bản trở thành thị trường nhập khẩu thủy sản lớn thứ hai của Việt Nam.

Đứng ngay sau Trung Quốc, xuất khẩu thủy sản sang Nhật Bản cũng đạt mức 1,8 tỷ USD, tăng 31% so với năm 2021, chiếm 16% tổng kim ngạch xuất khẩu thủy sản.

Nguồn: vietnambiz.vn

Vinagame sẽ lên UPCoM ngày 05/01/2023 với giá 240,000 đồng/cp

Hơn 35.8 triệu cp CTCP VNG (Vinagame) sẽ chính thức giao dịch trên UPCoM vào ngày với mã là VNZ. Tổng giá trị chứng khoán đăng ký giao dịch theo mệnh giá là hơn 358.4 tỷ đồng.

Giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên là 240,000 đồng/cp, tương ứng tổng thị giá lên UPCoM ngày đầu là gần 8,603 tỷ đồng.

Công ty được thành lập vào năm 2004 với tên gọi ban đầu là CTCP Trò chơi Vi Na (Vinagame) với vốn điều lệ ban đầu 15 tỷ đồng. Qua 18 năm, Công ty có 16 lần tăng vốn chủ yếu thông qua việc chào bán cho cổ đông hiện hữu, chào bán cổ phần riêng lẻ cho cổ đông hiện hữu và nhà đầu tư nước ngoài, tăng vốn theo chương trình phát hành thêm cổ phiếu cho người lao động. Có thời điểm Vinagame chào bán 294,309 cp cho 1 cổ đông chiến lược của Công ty có mức giá lên đến 666,345 đồng/cp (vào tháng 03/2015).

Vinagame hiện có 12 Công ty con trực tiếp, 14 Công ty con gián tiếp. Cơ cấu vốn cổ phần đã phát hành cho thấy Công ty có tỷ lệ sở hữu nước ngoài chiếm 49%, cổ đông trong nước 31.17% và cổ phiếu quỹ 19.93%. Nếu tính theo số cổ phiếu đang lưu hành thì tỷ lệ của nước ngoài lên tới 61.12% và chỉ do 1 tổ chức duy nhất nắm giữ.

Cụ thể, trong bản công bố thông tin, Vinagame cho biết có 373 cổ đông, trong đó có 3 cổ đông lớn với tổng số quyền biểu quyết chiếm hơn 79% theo danh sách chốt cổ đông để đăng ký UPCoM vào ngày 28/11/2022. Trong đó, VNG Limited (tổ chức mới được thành lập có trụ sở tại Cayman Islands) nắm nhiều nhất với 61.1%, Nhà sáng lập, Chủ tịch Lê Hồng Minh nắm 12.3% và CTCP Công nghệ BigV nắm 5.7%.

Nguồn: vietstock.vn

Lợi nhuận quý IV của Đạm Phú Mỹ giảm 49%, cả năm tiếp tục phá kỷ lục

Kết quả lợi nhuận trước thuế năm 2022 của Đạm Phú Mỹ đạt mốc cao nhất lịch sử, nhưng lợi nhuận quý IV/2022 của Đạm Phú Mỹ đã giảm gần một nửa so với cùng kỳ do xu hướng giá đầu đi xuống và giá ure xuất khẩu không cao như quý IV/2021.

Tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bất thường diễn ra sáng 27/12, lãnh đạo Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (Đạm Phú Mỹ - Mã: DPM) đã công bố ước tính kết quả kinh doanh năm 2022 với doanh thu đạt gần 20.000 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế trên 6.400 tỷ đồng, lần lượt tăng 55% và tăng 68% so với năm ngoái, là kết quả kỷ lục của tổng công ty.

Với kết quả này, Đạm Phú Mỹ đã vượt 16% kế hoạch doanh thu và vượt 55% chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2022.

Như vậy ước tính quý IV, doanh thu của Đạm Phú Mỹ khoảng 5.135 tỷ đồng, lãi trước thuế 1.031 tỷ, lần lượt tăng 1% và giảm 49% so với quý IV/2021.

Nguồn: vietnambiz.vn

Kinh Bắc (KBC) nhận chuyển nhượng 45 triệu cổ phiếu một Công ty tại Hưng Yên, hé lộ đang "nuôi" siêu dự án công nghệ cao 5 tỷ USD tại Bắc Ninh

Tổng CTCP Phát triển Đô thị Kinh Bắc (KBC) vừa thông qua việc nhận chuyển nhượng 45 triệu cổ phần tại CTCP Tập đoàn Đầu tư Phát triển Hưng Yên, phía bên chuyển nhượng là CTCP Viễn Thông Sài Gòn (SaigonTel).

Sau giao dịch thành công, KBC sẽ nắm giữ 153 triệu cổ phần tại Tập đoàn Đầu tư Phát triển Hưng Yên, tương ứng nâng tỷ lệ sở hữu từ 60% lên 85% vốn điều lệ. Giá dự kiến giao Ban Tổng giám đốc đàm phán, quyết định, thời gian dự kiến hoàn thành là ngày 31/12/2022.

Tại ngày 30/9/2022, Kinh Bắc đang ghi nhận tỷ lệ lợi ích là 68,65% vốn tại CTCP Tập đoàn Đầu tư và Phát triển Hưng Yên. Người đại diện pháp luật công ty này cũng là ông Đặng Thành Tâm - Chủ tịch KBC. Ngành nghề hoạt động chính là xây dựng và kinh doanh bất động sản.

Tại ĐHĐCĐ bất thường diễn ra ngày 28/12 vừa qua, Tổng Giám đốc KBC chia sẻ có tập đoàn điện tử đang đàm phán với công ty để xây dựng dự án 5 tỷ USD tại Bắc Ninh.

Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Tổng Giám đốc KBC cho biết: “ Về triển vọng trong năm 2023, bên cạnh các khách hàng đã và đang chuẩn bị ký kết hợp đồng, thì số lượng khách hàng đang đàm phán với chúng ta là rất lớn. Với quý cổ đông hôm nay, tôi xin chia sẻ là Kinh Bắc đang có dự án công nghệ cao 5 tỷ USD và chúng tôi đang nuôi dự án này với hy vọng có thể sớm thành công ”.

Bà nói thêm, tại Hải Phòng, nhiều nhà đầu tư rất lớn đang chờ thủ tục từ phía KBC. KBC đã chuẩn bị đất sẵn sàng để các nhà đầu tư tới là triển khai xây dựng.

Ngày 2/1/2023 tới đây, UBND tỉnh Bắc Giang sẽ trao giấy phép đầu tư cho Tập đoàn Foxconn. Giai đoạn 1, Foxconn sẽ đầu tư 600 triệu USD và giai đoạn 2 là con số rất lớn. Hiện KBC đang bàn giao diện tích đất gần 50 ha.

Bà Hương chia sẻ thêm, sản phẩm MacBook sẽ sớm được sản xuất tại Việt Nam, vì nhà máy gần như đã hoàn thiện. Theo công bố, dây chuyền sản xuất MacBook tại Việt Nam sẽ đi vào hoạt động sớm nhất vào tháng 5/2023.

Hiện, Kinh Bắc đang có trên 10 dự án đã ký được thỏa thuận và chuẩn bị ghi nhận lợi nhuận. Theo CEO Kinh Bắc, tới năm 2023, khi công ty giao đất và ghi nhận vào doanh thu thì kết quả kinh doanh của doanh nghiệp sẽ rất khả quan.

Cũng tại ĐHĐCĐ thường niên, kế hoạch kinh doanh trong năm 2023 của Kinh Bắc được thông qua. Kinh Bắc nhất trí đặt mục tiêu tổng doanh thu hợp nhất dự kiến ở mức 9.000 tỷ đồng, tổng lợi nhuận hợp nhất sau thuế là 4.000 tỷ đồng.

Trong năm 2022, Kinh Bắc đặt kế hoạch kinh doanh với tổng doanh thu 9.800 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 4.500 tỷ đồng. Kết thúc 9 tháng đầu năm, Công ty hoàn thành 47,5% kế hoạch lợi nhuận năm.

Do vậy, kế hoạch 2023 khiến cổ đông quan ngại Kinh Bắc khó có thể đạt được chỉ tiêu đề ra. CEO Kinh Bắc cho biết chính bản thân bà cũng cảm nhận được áp lực, tuy vậy đây là cột mốc để Kinh Bắc phấn đấu.

Nguồn: cafef.vn

Bản tin thị trường

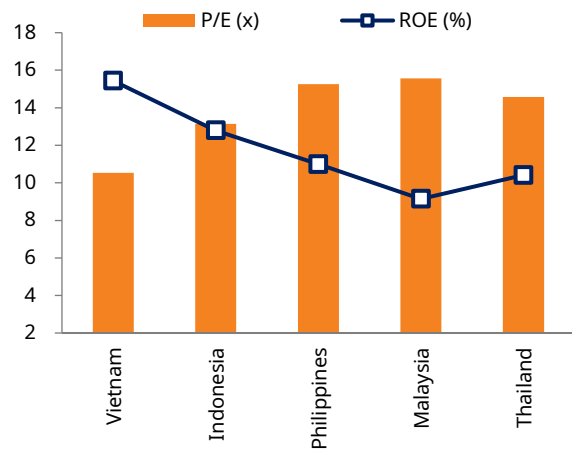
Chỉ báo tham khảo

Biểu đồ định giá P/E lịch sử của VN Index



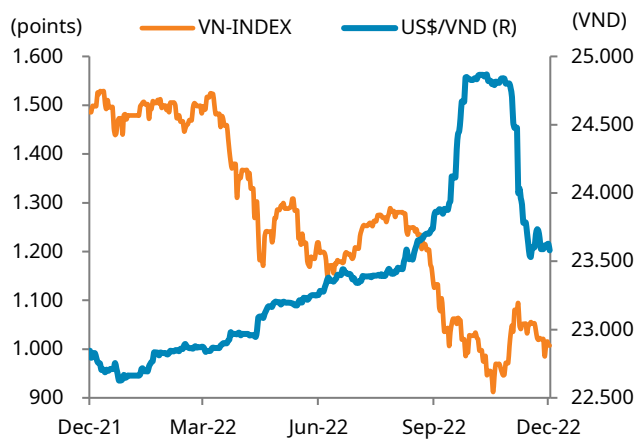
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ định giá P/E và ROE các thị trường



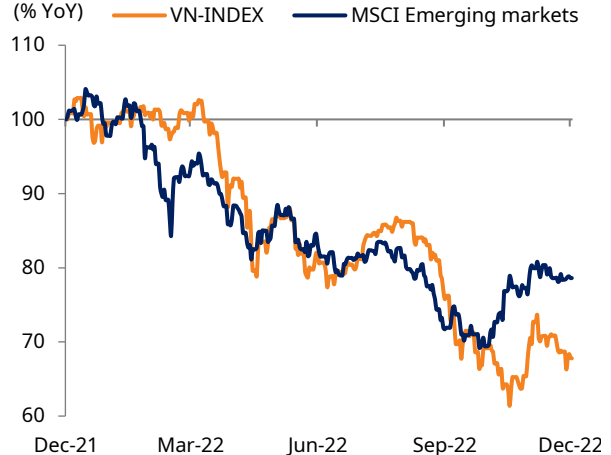
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ VN-Index và tỷ giá USD/VND



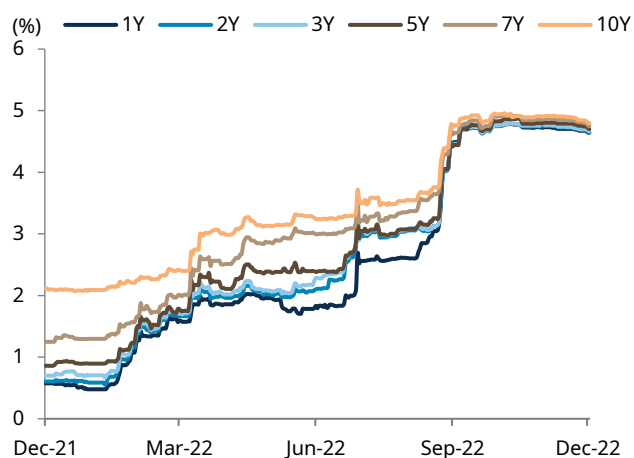
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ VN Index và MSCI Emerging Markets



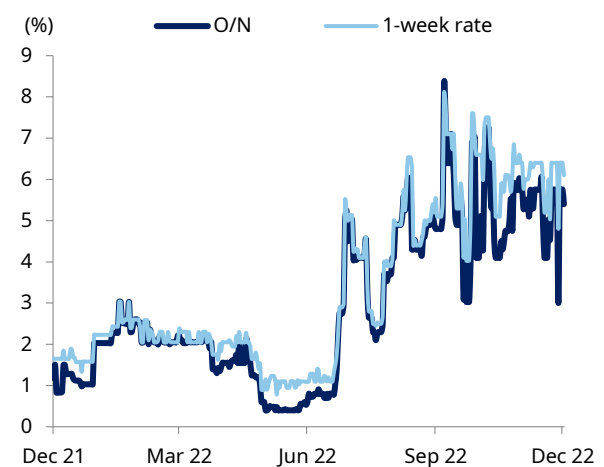
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ lợi suất trái phiếu chính phủ



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Bảng chỉ số định giá chính của VN30

Tên công ty	Mã	Giá (VND)	Vốn hóa (VND bn)	Sở hữu khối ngoại (%)	Biến động giá (%)				P/E (x)*		P/B (x)*		Tăng trưởng EPS (%)*		ROE (%)*	
					1D	1W	1M	1Y	2021	2022	2021	2022	2021	2022	2021	2022
VN-Index	VN-Index	1,007.09	4,026,133		-0.2	-1.3	-3.9	-32.2	17.4	10.7	2.6	1.7	34.6	9.5	15.5	17.2
VN30 Index	VN30	1,005.19	2,856,708		-0.3	-2.8	-4.2	-33.9	14.4	8.6	2.7	1.5	38.3	9.3	19.6	18.7
Asia Commercial Bank	ACB VN	21,900	73,966	30.0	-0.5	-4.4	-0.9	-19.2	9.9	5.3	2.1	1.3	24.6	46.3	23.5	19.6
BIDV	BID VN	38,600	195,259	17.2	-3.5	-1.0	-6.1	9.0	21.5	12.3	2.3	2.0	50.3	81.1	11.0	N/A
Bao Viet Holdings	BVH VN	46,600	34,592	26.8	0.2	-2.7	-3.8	-15.4	21.9	20.8	2.0	1.5	21.8	-12.3	9.2	7.8
VietinBank	CTG VN	27,250	130,957	27.8	0.9	-1.4	0.0	-19.4	11.6	7.7	1.8	1.2	18.2	20.6	15.8	N/A
FPT Corp	FPT VN	76,900	84,361	49.0	0.9	-1.4	3.1	-1.4	21.4	15.6	4.7	3.9	21.5	36.3	23.4	N/A
PetroVietnam Gas JSC	GAS VN	101,500	194,266	2.9	-1.1	0.0	-7.9	4.6	22.1	13.3	3.6	3.3	8.1	75.8	16.8	25.3
Vietnam Rubber Group	GVR VN	13,800	55,200	0.6	0.0	-3.8	-2.8	-62.7	35.5	14.0	3.1	#N/A	10.3	-5.4	8.7	8.1
HDBank	HDB VN	15,950	40,118	18.1	0.3	-6.2	2.6	-34.8	10.2	4.9	2.1	1.1	42.5	32.7	23.3	23.2
Hoa Phat Group JSC	HPG VN	18,000	104,666	21.3	0.0	-1.9	-2.2	-48.8	6.5	11.0	2.3	1.1	151.5	-70.4	42.8	N/A
Khang Dien House Trading and Investment	KDH VN	26,500	18,996	37.3	-5.2	1.0	-3.3	-44.0	28.5	15.8	3.2	1.6	3.1	3.2	12.2	11.1
MBBank	MBB VN	17,100	77,531	23.2	-1.7	-3.7	-1.7	-27.9	8.6	4.4	1.8	1.0	53.0	37.4	23.6	N/A
Masan Group Corp	MSN VN	93,000	132,406	30.4	-1.1	-2.1	-8.8	-34.9	23.5	32.7	6.2	3.5	589.7	-53.1	35.1	N/A
Mobile World Investment Corp	MWG VN	42,900	62,779	49.0	0.0	-6.3	-2.7	-36.1	19.7	13.7	4.8	2.5	18.2	-9.2	27.3	N/A
No Va Land Investment Group Corp	NVL VN	14,000	27,301	5.9	-4.4	-7.3	-40.0	-83.8	50.0	4.6	5.0	0.5	-18.7	68.6	10.6	10.8
Phat Dat Real Estate Development Corp	PDR VN	13,600	9,134	4.6	1.5	4.2	-0.4	-80.4	26.0	#N/A	6.7	#N/A	53.5	N/A	29.3	N/A
Vietnam National Petroleum Group	PLX VN	31,700	40,278	18.0	1.1	2.6	7.5	-41.3	30.1	66.6	2.7	1.7	160.6	-73.4	9.7	N/A
Vietnam International Commercial JSC	VIB VN	19,000	40,046	20.5	0.5	-3.3	-6.2	-42.0	11.6	5.0	3.0	1.2	39.0	26.1	29.9	28.8
PetroVietnam Power Corp	POW VN	10,650	24,941	4.8	1.4	-2.7	-8.6	-39.0	23.1	17.0	1.4	0.8	-24.2	-17.4	6.2	5.4
Saigon Beer - Alcohol - Beverage Corp	SAB VN	166,900	107,030	62.6	-3.5	-4.6	-7.3	12.1	27.4	20.4	4.6	4.4	-22.9	48.8	17.1	N/A
SSI Securities Corp	SSI VN	17,700	26,358	41.2	0.6	-3.3	-8.1	-64.2	20.0	13.0	3.6	#N/A	100.3	-44.0	21.0	9.8
Sacombank	STB VN	22,500	42,417	26.8	0.7	-4.3	12.5	-26.2	19.3	#N/A	1.7	1.1	30.6	N/A	9.5	N/A
Techcombank	TCB VN	25,850	90,921	22.5	-0.4	-6.3	-0.2	-47.6	9.7	4.3	1.9	0.8	46.1	17.1	21.7	N/A
Tien Phong Bank	TPB VN	21,050	33,296	30.0	-1.6	-4.3	-4.3	-48.3	12.7	6.3	2.5	1.0	28.5	4.1	22.6	20.7
Vietcombank	VCB VN	80,000	378,601	23.6	-0.9	1.1	-1.2	2.0	18.8	14.3	3.4	2.8	19.7	33.1	19.6	N/A
Vinhomes JSC	VHM VN	48,000	209,010	24.2	0.4	-3.6	-11.9	-41.2	9.1	6.9	2.9	1.4	40.9	-22.3	36.9	27.9
Vingroup JSC	VIC VN	53,800	205,190	12.8	0.4	-2.4	-22.7	-43.4	63.2	24.8	3.5	1.9	-145.6	416.4	-2.8	N/A
Vietjet Aviation JSC	VJC VN	109,500	59,306	16.9	0.3	-1.8	6.3	-13.1	923.0	#N/A	4.1	#N/A	6.1	N/A	0.5	N/A
Vietnam Dairy Products JSC	VNM VN	76,100	159,046	55.7	-1.2	-0.1	-8.1	-10.8	19.1	18.7	5.5	4.7	-5.3	-10.0	29.3	N/A
VPBank	VPB VN	17,900	120,166	17.7	0.6	-2.5	6.5	-24.2	13.5	6.1	2.0	1.2	11.6	67.3	17.9	N/A
Vincom Retail JSC	VRE VN	26,300	59,762	32.8	-0.8	1.9	-13.9	-13.8	52.1	23.9	2.2	1.8	-44.8	90.7	4.4	8.6

Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Research. Số liệu dự phóng (*) được tổng hợp từ nguồn Bloomberg.

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (MAS), công ty chứng khoán được phép thực hiện môi giới chứng khoán tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong báo cáo này đã được tổng hợp một cách thiện chí và từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh một cách độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong báo cáo này hoặc của bất kỳ bản dịch nào từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này. Đối tượng dự kiến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, có kiến thức cơ bản về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán và không có đối tượng nào nhận hoặc sử dụng báo cáo này vi phạm bất kỳ luật và quy định nào hoặc quy định của MAS và các bên liên kết, chi nhánh đối với các yêu cầu đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây. Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất cứ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo này không phải là lời khuyên đầu tư cho bất kỳ đối tượng nào và đối tượng đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS khi nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc nhu cầu cụ thể của các khách hàng cá nhân. Không được dựa vào báo cáo này để thực hiện quyết định độc lập. Thông tin và ý kiến có trong báo cáo này có giá trị kể từ ngày công bố và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ các khoản đầu tư đó có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu thua lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là hướng dẫn cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ nhân viên và đại diện của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này. MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại diện có thể mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên tự doanh hoặc môi giới. MAS và các chi nhánh có thể đã có, hoặc có thể tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành. Không một phần nào của báo cáo này có thể được sao chép hoặc soạn thảo lại theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.